

Bản án số: 122/2023/HS-ST
Ngày 24-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư;
2. Bà Hoàng Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 09/6/1963, tên gọi khác; Không có; Nơi ĐKKTT: Phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Khu bờ sông T, đường Đ, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: Không biết chữ; con ông: Nguyễn Văn T, con bà: Phạm Thị T (đều đã chết); Chồng: Vương Sỹ T, sinh năm 1959 (đã chết); bị cáo không có con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 131/HSST ngày 04/11/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt tại phiên tòa xét xử trực tuyến.

*** Người có quyền, N vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Khắc N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 24, ngõ 25, đường N, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị C sinh sống trên chiếc thuyền được neo đậu tại bờ sông T, đường Đ, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. C mua ma túy đem về chia thành các gói nhỏ rồi cất giấu tại thuyền và sử dụng địa điểm này để thực hiện mua bán trái phép chất ma túy. Kết quả điều tra xác định Nguyễn Thị C đã hai lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng gần 21 giờ ngày 16/01/2023, Nguyễn Văn Đường sử dụng số điện thoại 0399.681.831 gọi đến số điện thoại bao 0363.509.810 của C hỏi mua 01 gói ma túy Heroin. Lúc này, Nguyễn Thị C đang ở thuyền. C trả lời đồng ý bán cho Đường với giá 100.000 đồng. Sau đó, Đường đi đến thuyền gặp và đưa cho C 90.000 đồng gồm nhiều tờ tiền được quần tròn lại. C cầm tiền và lấy đưa cho Đường 01 gói ma túy Heroin. Đường đem ma túy về nhà và sử dụng hết. Sau khi Đường đi về, C kiểm tra lại số tiền mà Đường thanh toán thì phát hiện thấy bị thiếu 10.000 đồng. Một lúc sau, Đường gọi điện thoại đến thì C có nói về việc trả tiền thiếu và bảo Đường sau này đừng đến mua ma túy nữa.

Cơ quan điều tra có Công văn đề nghị Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel cung cấp lịch sử chi tiết cuộc gọi của số thuê bao 0363.509.810. Kết quả số thuê bao 0363.509.810 đăng ký tên của Nguyễn Thị C; có cuộc gọi của Nguyễn Văn Đường gọi đến cho C vào 20 giờ 50 phút ngày 16/01/2023.

Kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị C thấy tại mục danh bạ lưu tên Đường có số điện thoại 0399.681.831.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị C khai nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn Đường ngày 16/01/2023 như nêu trên.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 05/02/2023, Vũ Khắc N cùng cháu gái là Vũ Linh Đan, sinh năm 2013 đi dạo trên bờ đê. Khi đi đến đầu dốc đoạn đi xuống thuyền của Nguyễn Thị C thì N nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. N đi xuống dốc đến gần thuyền của C thì gặp C đi về đến thuyền. N bảo Đan đứng chờ

còn N đi đến chỗ cửa ra vào thuyền. Trước đó, N đưa cho Đan mượn điện thoại di động của mình. N đưa cho C một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và bảo C bán cho hai gói ma túy Heroin. C cầm tiền cho vào túi áo khoác treo ở cạnh cửa thuyền rồi lấy 02 gói ma túy ở trong túi để ở trên bàn đem ra đưa cho N. Trong lúc C bán ma túy cho N thì Đan đứng ở gần đó dùng điện thoại quay lại. Sau khi mua được ma túy, N đi lên gặp Đan rồi đi về nhà. N đi một mình ra khu vực bờ đê thuộc tổ dân phố Tân Ninh, phường T, thành phố Bắc Giang sử dụng ma túy bằng hình thức hút. Khi N vừa sử dụng hết 02 gói ma túy thì bị Công an thành phố Bắc Giang kiểm tra thu giữ tang vật gồm: 02 mảnh giấy bạc đều có màu trắng bạc, trên một mặt của mỗi mảnh giấy bạc đều bảm dính chất muối màu đen được cho vào phong bì ký hiệu “KT” niêm phong; 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 và 01 bật lửa ga màu đỏ. N khai mua ma túy của C. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của N dương tính với ma túy heroin.

Căn cứ lời khai của N, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị C tại thuyền được neo đậu tại bờ sông T. Kết quả khám xét đã thu giữ:

- Tại mặt bàn để đồ trong gian ngủ thuyền 01 (một) tờ giấy màu trắng, một mặt có chữ, trên một mặt có bảm dính chất bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX01”.

- Tại ống xả nước của thuyền 01 (một) túi nilon màu đen, bên ngoài quấn bằng dây chun nịt màu vàng, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong đựng 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín đựng 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong đựng 10 (mười) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng; 03 (ba) gói nilon màu đỏ được hàn kín, bên trong đều đựng 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng (nghi là ma túy) được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX02”.

- Tại trong gian bếp của thuyền 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong bảm dính chất bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX03”.

- Tại túi áo khoác bên trái treo ở góc thành thuyền gần vị trí cửa ra vào nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau được cho vào phong bì ký hiệu “Tiền 1” niêm phong dán kín

- Tại túi xách màu đen trong tủ quần áo nhiều tờ tiền nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau được cho vào phong bì ký hiệu “Tiền 2”.

- Tại túi xách màu đỏ trong tủ quần áo nhiều tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng được cho vào phong bì ký hiệu “Tiền 3”.

- Tại mặt bàn để đồ trong gian ngủ của thuyền 05 (năm) túi nilon bên trong mỗi túi đều đựng 01 (một) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 dao lam.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Reami có số Imei 1: 860359065506668, Imei 2: 860359065506676 lắp sim số 0363.509.810.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ tại thuyền của Nguyễn Thị C khi khám xét.

Bản kết luận giám định số 231/KL-KTHS ngày 12/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX01” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất bột màu trắng bám dính trên một mặt 01 (một) tờ giấy màu trắng một mặt có chữ là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX02” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) túi nilon màu đen, bên ngoài quấn bằng dây chun nịt màu vàng:

+ 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín, được đựng trong 01 (một) túi nilon một đầu có rãnh khóa nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 0,099 gam, loại Methamphetamine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu đỏ được hàn kín là ma túy, có tổng khối lượng 1,063 gam, loại Heroin.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 0,434 gam, loại Heroin.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX03” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất bột màu trắng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định 02 mảnh giấy bạc thu giữ của Vũ Khắc N khi kiểm tra. Kết luận giám định số 242/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất muối màu đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc giấy bạc có hai mặt màu trắng đều là ma túy, loại Heroin, không xác định được khối lượng mẫu

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại của Vũ Khắc N thấy:

+ Tại mục hình ảnh có 04 hình ảnh chụp tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng trong đó có 01 tờ tiền có số Seri PB 21018939 (là tờ tiền do N chụp lại sau đó sử dụng tờ tiền này mua ma túy của C).

+ 01 đoạn video được quay lúc 19 giờ 37 phút ngày 05/02/2023 (do Vũ Linh Đan mượn điện thoại của N để chơi và quay lại khi N mua ma túy của C).

Cơ quan điều tra cho Vũ Khắc N và Nguyễn Thị C xem đoạn video trích xuất từ điện thoại của N. Kết quả N và C đều xác nhận có hình ảnh của N và C trao đổi mua bán ma túy vào buổi tối ngày 05/02/2023.

Tiến hành mở niêm phong, kiểm tra phong bì có ký hiệu “Tiền 1” thấy bên trong có tổng số tiền 1.460.000 đồng trong đó có 01 tiền mệnh giá 200.000 đồng có số Seri PB 21018939 (C xác nhận đây là tờ tiền mà N trả cho C khi mua ma túy vào buổi tối ngày 05/02/2023).

Ngày 23/2/2023, Cơ quan điều tra cho bị can C thực nghiệm động tác sử dụng dao lam để chia nhỏ ma túy heroin. Kết quả C thực hiện thuần thục động tác chia nhỏ ma túy như đã khai.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán và bị thu giữ khi khám xét. Theo bị can C khai mua của một người thanh niên không quen biết tại khu vực bờ đê thuộc phường T, thành phố Bắc Giang vào khoảng thời gian đầu tháng 01/2023; ngoài ra C còn được người này cho 01 viên ma túy tổng hợp. C khai không biết thông tin, địa chỉ người thanh niên này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Đường và Vũ Khắc N có hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị C và đã sử dụng hết nên Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm b khoản 2, 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Đề nghị: Xử phạt Nguyễn Thị C tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất Ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 5- 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) bát lửa ga màu đỏ; 05 (năm) túi nilon bên trong mỗi túi đều đựng 01 (một) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 dao lam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 có số Imei 1: 352808092646207, số Imei 2: 352809092646205 của Nguyễn Văn Đường; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Reami màu xanh có số Imei 1: 860359065506668, Imei 2: 860359065506676 lắp sim số 0363.509.810 của Nguyễn Thị C; số tiền 200.000 đồng.

- Truy thu, buộc bị cáo nộp số tiền 90.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Văn Đường để sung quỹ Nhà nước

- Trả lại bị cáo C số tiền 15.860.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khai báo, không bị ép cung. Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi đã làm, không tranh luận, không bào chữa gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền, N vụ liên quan đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. HĐXX đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, N vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Đường và anh Vũ Khắc N vắng mặt. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, những người tham gia tố tụng trên, tại hồ sơ vụ án những người tham gia tố tụng đã được lấy lời khai, trình bày rõ quan điểm, ý kiến của mình, do đó sự vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của BLTTHS xét xử vắng mặt anh Đường và anh N.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp do Công an thành phố Bắc Giang lập hồi 14giờ 30 phút ngày 06/02/2023, vật chứng thu giữ và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng Kết luận giám định số: 231/KL-KTHS ngày 12/02/2023 đối với vật chứng thu giữ là ma túy được giám định. Trên cơ sở lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định:

Khoảng đầu tháng 01/2023, Nguyễn Thị C mua của một người không quen biết 2.000.000 đồng ma túy heroin và được người này cho thêm 01 viên ma túy tổng hợp. C chia số heroin đã mua thành các gói nhỏ rồi cất giấu toàn bộ số ma túy trên thuyền của C neo đậu trên sông T mục đích bán cho người khác. Ngày 16/01/2023, C bán cho Nguyễn Văn Đường 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng. Ngày 05/2/2023, C bán cho Vũ Khắc N 02 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. Cơ quan điều tra khám xét chiếc thuyền là nơi ở của C có thu giữ tổng số 0,099 gam Methamphetamine; 1,497 gam Heroin. C khai cất giấu số ma túy trên mục đích để bán cho người khác.

Bị cáo C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của Nhà nước, gây những tác hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại

điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 131/HSST ngày 04/11/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được áp dụng T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, đã từng bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp “phạm tội hai lần trở lên”. Mặt khác hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác trong đời sống gia đình và xã hội nên cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi phạm tội khác. Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy Kiểm sát viên đề xuất tại phiên tòa là phù hợp nên áp dụng cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 05 (năm) túi nilon bên trong mỗi túi đều đựng 01 (một) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 dao lam không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 có số Imei 1: 352808092646207, số Imei 2: 352809092646205 của Nguyễn Văn Đường; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Reami màu xanh có số Imei 1:

860359065506668, Imei 2: 860359065506676 lắp sim số 0363.509.810 của Nguyễn Thị C dùng liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 16.060.000 đồng, trong số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo C bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 15.860.000 đồng trả bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 90.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Đường cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về những vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy đã bán và bị thu giữ khi khám xét. Theo C khai mua của một người thanh niên không quen biết tại khu vực bờ đê thuộc phường T, thành phố Bắc Giang vào khoảng thời gian đầu tháng 01/2023; ngoài ra C còn được người này cho 01 viên ma túy tổng hợp. C khai không biết thông tin, địa chỉ người thanh niên này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với Nguyễn Văn Đường và Vũ Khắc N có hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị C và đã sử dụng hết nên Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Do bị cáo đang bị tạm giam nên căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 của BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền, N vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm b khoản 2,5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: (Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX01”, chất bột màu trắng bám dính trên

một mặt 01 (một) tờ giấy màu trắng một mặt có chữ là ma túy, loại Heroin được sử dụng hết trong quá trình giám định; Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX02”, trong 01 (một) túi nilon màu đen, bên ngoài quấn bằng dây chun nịt màu vàng: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín, được đựng trong 01 (một) túi nilon một đầu có rãnh khóa nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,084 gam. Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng nilon màu đỏ được hàn kín là ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định 1,014 gam. Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định 0,374 gam. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX03”, chất bột màu trắng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Heroin được sử dụng hết trong quá trình giám định. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KT”, chất muối màu đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc giấy bạc có hai mặt màu trắng được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 05 (năm) túi nilon bên trong mỗi túi đều đựng 01 (một) xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đều có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 dao lam (theo biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 29/6/2023)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 có số Imei 1: 352808092646207, số Imei 2: 352809092646205; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Reami màu xanh có số Imei 1: 860359065506668, Imei 2: 860359065506676 lắp sim số 0363.509.810; số tiền 200.000 đồng.

- Truy thu, buộc bị cáo nộp lại số tiền 90.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo số tiền 15.860.000 đồng (Mười năm triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người có quyền lợi N vụ liên quan;
- UBND phường T, Thành phố Bắc Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy